

Số: /ĐA-UBND

Nghĩa Hưng, ngày tháng năm 2023

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG GIAI ĐOẠN 2023-2025

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 26/05/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị;

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 15 tháng 08 năm 2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Nam Định giai đoạn 2023 - 2025, Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025, như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ
VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa

đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/09/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/07/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/07/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

9. Văn bản số 6565/BNV-CQĐP ngày 20/11/2023 của Bộ Nội vụ về góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Nam Định.

10. Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 26/05/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị.

11. Thông báo số 817-TB/TU ngày 03/08/2023 về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

12. Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 15/6/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và 2026-230 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị.

13. Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 15/08/2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã tỉnh Nam Định giai đoạn 2023-2025.

14. Phương án số 03/PA-UBND ngày 13/09/2023 về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của huyện Nghĩa Hưng, Thông báo số 570-TB/HU ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Nghĩa Hưng về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của huyện Nghĩa Hưng.

15. Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 07/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Nghĩa Hưng về thông qua Đề án đề nghị công nhận đô thị Quỹ Nhất mở rộng, đạt tiêu chí đô thị loại V.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG

Huyện Nghĩa Hưng là huyện phía nam tỉnh Nam Định. Phía Bắc giáp huyện Nam Trực, Trực Ninh, phía Đông giáp sông Ninh Cơ, phía Tây giáp sông Đáy, phía Nam giáp với biển Đông, diện tích tự nhiên 206,0142 km², dân số 220.324 người, đồng bào theo đạo Thiên chúa chiếm 49%.

Huyện Nghĩa Hưng có 24 đơn vị hành chính cấp xã bao gồm 3 thị trấn, 21 xã. Trong đó 02 ĐVHC có diện tích tự nhiên và quy mô dân số đồng thời không đạt 70% so với tiêu chuẩn quy định đơn vị hành chính cấp xã: xã Nghĩa Minh có diện tích tự nhiên: 5,3441 km², quy mô dân số: 5.580 người; xã Nghĩa Bình có diện tích tự nhiên: 8,1527 km², quy mô dân số: 5.306 người.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc chia tách, điều chỉnh địa giới hành

chính cấp xã trước đây còn nhiều những bất cập và hạn chế, số lượng đơn vị hành chính nhiều, quy mô đơn vị hành chính nhỏ, gây khó khăn, phân tán nguồn lực đầu tư phát triển, tổ chức bộ máy, biên chế của các đơn vị. Vì vậy thực hiện việc sắp xếp, nhất là đối với ĐVHC chưa đạt 70% cả hai tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số là cần thiết, góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế-xã hội, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương từ năm 1945 đến nay

a) Giai đoạn 1945-1975:

- Ngày 25/3/1948, huyện Nghĩa Hưng được Chính phủ nước Việt Nam thành lập gồm: 7 xã miền thượng nằm từ phía nam đường 10 đến bắc sông Đào, miền trung có 6 xã là Đồng Nguyên, Vĩnh Thịnh, Minh Châu, Hoàng Hữu Nam, Hồng Thái và Bắc Sơn; miền hạ có 7 xã là Đồng Lạc, Hồng Phong, Tân Thành, Thúc Kháng, Tự Cường, Việt Hùng và Sào Nam.

- Năm 1953: 7 xã miền thượng Nghĩa Hưng gồm: Nhân Hoà, Phan Thanh, Chấn Hưng, Đại Đồng, Quốc Tuấn, Vạn Thắng, Minh Lương được cắt chuyển về huyện Ý Yên.

- Năm 1957: Có 22 xã, các xã trong huyện đổi tên gọi ĐVHC mới đều có chữ “Nghĩa” đứng đầu tên gọi: Nghĩa Đông, Nghĩa Thịnh, Nghĩa Hoàng, Nghĩa Nam, Nghĩa Minh, Nghĩa Châu, Nghĩa Trung, Nghĩa Sơn, Nghĩa Thái, Nghĩa Lạc, Nghĩa Hồng, Nghĩa Phong, Nghĩa Bình, Nghĩa Tân, Nghĩa Phú, Nghĩa Hoà, Nghĩa Lâm, Nghĩa Thành, Nghĩa Thắng, Nghĩa Lợi, Nghĩa Hùng, Nghĩa Hải.

- Năm 1961: sáp nhập xã Trục Hòa thuộc huyện Trục Ninh vào huyện Nghĩa Hưng và đổi tên thành xã Nghĩa Hiệp.

- Năm 1965: xã Nghĩa Phúc và thị trấn nông trường Rạng Đông được thành lập.

- Năm 1971: sáp nhập xã Nghĩa Hoàng và Nghĩa Nam thành xã Hoàng Nam.

b) Giai đoạn 1975-1997:

- Năm 1978: thành lập xã Nam Điền.

- Năm 1987: thành lập thị trấn Liễu Đề từ xã Nghĩa Hiệp, đổi tên thị trấn nông trường Rạng Đông thành thị trấn Rạng Đông.

c) Giai đoạn 1997- 2018: năm 2007, thành lập thị trấn Quỹ Nhất từ xã Nghĩa Hoà.

d) Giai đoạn 2019 đến nay: năm 2021, sáp nhập xã Nghĩa Phúc và xã Nghĩa Thắng thành xã Phúc Thắng.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Tính đến ngày 23/11/2023, huyện Nghĩa Hưng có 24 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 21 xã và 03 thị trấn.

Toàn huyện có 248 thôn, tổ dân phố, trong đó có 92 thôn loại 1, 156 thôn, tổ dân phố loại 2.

II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG

1. Huyện Nghĩa Hưng

1.1. Diện tích tự nhiên: 206,0142 km² (chưa kể 52,9 km² bãi bồi)

1.2. Quy mô dân số: 220.324 người.

(Số liệu về DTTN và QMDS tính đến thời điểm 25/08/2023)

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Nghĩa Hưng

- Năm 2022, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi. Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản đạt 3.680 tỷ đồng. Giá trị sản xuất thương mại – dịch vụ đạt 3.282 tỷ đồng, đạt 108,58% so với kế hoạch. Thu nội địa cân đối ngân sách đạt 380,1 tỷ đồng, đạt 108% dự toán tỉnh và huyện. Các dự án đầu tư xây dựng tiếp tục thi công theo đúng tiến độ. Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện theo các tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu. UBND tỉnh đã ban hành quyết định công nhận 24/24 xã, thị trấn đạt chuẩn NTM nâng cao, đến nay toàn huyện có 21 thôn xóm đạt NTM kiểu mẫu. Công tác cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến tích cực, triển khai hiệu quả việc xử lý các văn bản hành chính qua hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, tiếp nhận giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến một phần và trực tuyến toàn trình; duy trì hiệu quả công tác tiếp dân và các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Tình hình chính trị, quốc phòng, An ninh chính trị, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh tuyến biên của huyện tiếp tục ổn định. Tình hình phạm pháp hình sự, vi phạm trật tự công cộng, tình hình tai nạn giao thông, vi phạm Luật giao thông ... đều giảm so với những năm trước. Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân năm 2022. Lực lượng quốc phòng duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu và nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: Có 24 ĐVHC (gồm có 21 xã và 3 thị trấn).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 02 xã.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: không.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kết có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 04 xã.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Nghĩa Minh

1.1.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù:

Đơn vị hành chính nông thôn thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 5,3441 km²

1.1.3. Quy mô dân số: 5.580 người

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: xã Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Châu, xã Hoàng Nam.

1.2. Xã Nghĩa Bình

1.2.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù:

Đơn vị hành chính nông thôn thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 8,1527 km²

1.2.3. Quy mô dân số: 5.306 người

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: xã Nghĩa Tân, xã Nghĩa Phong, xã Phúc Thắng.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không có

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp:

Không có

4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

4.1. Xã Nghĩa Đồng

4.1.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù

Đơn vị hành chính nông thôn thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng

4.1.2. Diện tích tự nhiên: 6,0344 km²

4.1.3. Quy mô dân số: 7.350 người

4.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 01 người, chiếm tỷ lệ 0,01%.

4.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có

4.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: xã Nghĩa Thịnh.

4.2. Xã Nghĩa Thịnh

4.2.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù

Đơn vị hành chính nông thôn thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng

4.2.2. Diện tích tự nhiên: 8,6295 km²

- 4.2.3. Quy mô dân số: 8.456 người
- 4.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0
- 4.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 4.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Nghĩa Đồng, xã Nghĩa Minh, xã Nghĩa Châu, xã Nghĩa Thái.
- 4.3. Xã Nghĩa Tân
- 4.3.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù
Đơn vị hành chính nông thôn thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng
- 4.3.2. Diện tích tự nhiên: 8,2828 km²
- 4.3.3. Quy mô dân số: 6.223 người
- 4.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0
- 4.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 4.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Nghĩa Phong, xã Nghĩa Phú, thị trấn Quỳ Nhất, xã Nghĩa Thành, xã Phúc Thắng, xã Nghĩa Lợi, xã Nghĩa Bình.
- 4.4. Thị trấn Quỳ Nhất
- 4.4.1. Thuộc khu vực có yếu tố đặc thù: Không có.
- 4.4.2. Diện tích tự nhiên: 5,5456 km²
- 4.4.3. Quy mô dân số: 6.970 người
- 4.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0
- 4.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có
- 4.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Nghĩa Phú, xã Nghĩa Hùng, xã Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Thành, xã Nghĩa Tân.

(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 1A, 1B, 1C, 1D kèm theo)

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NGHĨA HÙNG

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp

Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nghĩa Minh, thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 (có diện tích tự nhiên là 5,3441 km², đạt 25,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.580 người, đạt 69,75% so với tiêu chuẩn) và xã Nghĩa Đồng thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030 (có diện tích tự nhiên là 6,0344 km², đạt 28,74% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.350 người, đạt 91,88% so với tiêu chuẩn) vào xã Nghĩa Thịnh (có diện tích tự nhiên là 8,6295 km², đạt 41,09% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.456 người, đạt 105,70% so với tiêu chuẩn).

Thành lập ĐVHC mới: xã Đồng Thịnh

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nghĩa Minh đồng thời không đủ 70% so với tiêu chí quy định. Xã Nghĩa Đồng là xã thuộc diện sắp xếp giai

đoạn 2026-2030, xã Nghĩa Thịnh là đơn vị hành chính liền kề có điều kiện về địa lý phù hợp để sáp nhập.

b) Kết quả sau sắp xếp (nhập địa giới ĐVHC) thì xã Đồng Thịnh có:

- Diện tích tự nhiên 20,0080 km² (đạt 95,28% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 21.386 người (đạt 267,33% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 01 người, chiếm tỷ lệ 0,01%.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Hoàng Nam, xã Nghĩa Thái, xã Nghĩa Châu.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Nghĩa Thịnh.

1.2. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã với ĐVHC đô thị cấp xã

Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nghĩa Bình, thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 (có diện tích tự nhiên là 8,1527 km², đạt 38,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.306 người, đạt 66,33% so với tiêu chuẩn) và xã Nghĩa Tân thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030 (có diện tích tự nhiên là 6,2828 km², đạt 29,92% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.223 người, đạt 77,79% so với tiêu chuẩn) vào thị trấn Quỳ Nhất (có diện tích tự nhiên là 5,5456 km², đạt 39,61% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.970 người, đạt 87,13% so với tiêu chuẩn).

Thành lập ĐVHC mới: **thị trấn Quỳ Nhất**

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nghĩa Bình đồng thời không đủ 70% so với tiêu chí quy định. Xã Nghĩa Tân, thị trấn Quỳ Nhất là ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030.

b) Kết quả sau sắp xếp (nhập địa giới ĐVHC) thì thị trấn Quỳ Nhất có:

- Diện tích tự nhiên 19,9811 km² (đạt 142,72% so với tiêu chuẩn thị trấn)
- Quy mô dân số 18.499 người (đạt 231,24% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 0
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Nghĩa Phong, xã Nghĩa Phú, xã Nghĩa Hùng, xã Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Thành, xã Nghĩa Lợi, xã Phúc Thắng.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Nghĩa Tân.

- Đánh giá các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC: các tiêu chuẩn còn lại theo đánh giá sơ bộ thì cơ bản vẫn giữ được đô thị thị trấn loại V, đạt 86,56/100 điểm. Đề án đề nghị công nhận đô thị Quỳ Nhất mở rộng, đạt tiêu chí đô thị loại V đã được Hội đồng nhân dân huyện Nghĩa Hưng thông qua tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 07/11/2023.

2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có

II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG

(HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP

Không có

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

ĐVHC xã Đồng Thịnh có diện tích tự nhiên 20,0080 km² đạt 95,28% so với tiêu chuẩn. Tuy nhiên, việc sáp nhập từ 03 đơn vị hành chính cùng cấp đã đảm bảo theo quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN NGHĨA HƯNG SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

a) ĐVHC xã 21 đơn vị (gồm: xã Nghĩa Đồng, xã Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Thái, xã Nghĩa Minh, xã Hoàng Nam, xã Nghĩa Châu, xã Nghĩa Trung, xã Nghĩa Sơn, xã Nghĩa Lạc, xã Nghĩa Hồng, xã Nghĩa Phong, xã Nghĩa Phú, xã Nghĩa Bình, xã Nghĩa Tân, xã Nghĩa Thành, xã Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Hùng, xã Nghĩa Hải, xã Nghĩa Lợi, xã Nam Điền và xã Phúc Thắng).

b) ĐVHC thị trấn 03 đơn vị (gồm: thị trấn Liễu Đề, thị trấn Quỹ Nhất và thị trấn Rạng Đông).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp

a) ĐVHC xã 17 đơn vị (gồm: xã Đồng Thịnh, xã Nghĩa Thái, xã Hoàng Nam, xã Nghĩa Châu, xã Nghĩa Trung, xã Nghĩa Sơn, xã Nghĩa Lạc, xã Nghĩa Hồng, xã Nghĩa Phong, xã Nghĩa Phú, xã Nghĩa Thành, xã Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Hùng, xã Nghĩa Hải, xã Nghĩa Lợi, xã Nam Điền và xã Phúc Thắng).

b) ĐVHC thị trấn 03 đơn vị (gồm thị trấn Liễu Đề, thị trấn Rạng Đông và thị trấn Quỹ Nhất).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm 4 đơn vị. 4/4 là đơn vị xã.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

- Sắp xếp các ĐVHC giúp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại bộ máy và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Trong quá trình sắp xếp bộ máy, sẽ lựa chọn được những cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

1.2. Tác động tiêu cực

- Lộ trình, thời gian thực hiện việc sáp nhập sẽ ảnh hưởng đến việc chuẩn bị Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2025-2030, chuẩn bị bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Người dân và doanh nghiệp phải thực hiện nhiều thủ tục thay đổi trên sổ sách, giấy tờ hành chính như giấy tờ sở hữu nhà, đất, giấy tờ tùy thân, giấy phép lái xe...

- Cần thời gian để cán bộ, công chức ĐVHC cấp xã mới quen với việc quản lý đơn vị với quy mô dân số và diện tích lớn sau khi sáp nhập.

- Tâm lý của nhân dân, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đặc biệt các xã thực hiện sáp xếp trong giai đoạn 2023-2025 bị ảnh hưởng.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

- Sau khi sáp xếp sẽ giảm được 04 đơn vị hành chính cấp xã, đồng nghĩa với việc giảm được khoảng 80 cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách; vì vậy sẽ tập trung được nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

- Quy mô một số vùng sản xuất chuyên canh, nuôi trồng được mở rộng và phát triển theo hướng kinh tế trung tâm; việc quản lý hệ thống tưới tiêu, thoát lũ được thực hiện đồng bộ.

- Có điều kiện để rà soát và thực hiện quy hoạch đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, phát triển các khu trung tâm, nâng cao giá trị kinh tế đất.

2.2. Tác động tiêu cực

- Khó khăn trong việc bố trí, sử dụng cơ sở hạ tầng dư thừa như trụ sở, Trạm y tế, bưu điện ...

- Việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hồ sơ, giấy tờ của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn bị ảnh hưởng, gây tốn thời gian của người dân, doanh nghiệp.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững nhờ việc bố trí công an chính quy về xã mới; Chất lượng cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ, trung đội cơ động sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ, chất lượng nòng cốt sẽ tham mưu hiệu quả các phương án quốc phòng cho địa phương mới.

3.2. Tác động tiêu cực

- Địa bàn rộng gây khó khăn hơn trong việc quản lý.

- Một số đối tượng lợi dụng tình hình chính quyền địa phương chưa ổn định, kích động nhân dân gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Sau khi sáp nhập, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2. Tác động tiêu cực

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính có phần lâu hơn khi lượng giao dịch nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Thuận lợi

- Việc sáp nhập những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp văn hóa, sau này là giáo dục, y tế.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, quy mô dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị, ... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ gây xáo trộn cho người dân và doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở là việc...nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

Việc sáp nhập ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của cán bộ, công chức đương chức, của doanh nghiệp và của nhân dân, nên khó tránh khỏi những ý kiến

ban đầu trái chiều về việc sáp nhập.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Trong quá trình thực hiện sáp nhập ĐVHC, những yếu tố về văn hoá, lịch sử, truyền thống của từng ĐVHC cũ được cân nhắc để đặt tên gọi của ĐVHC mới, tính toán địa điểm đặt trụ sở, đồng thời, điều chỉnh hoặc xây mới trụ sở làm việc phù hợp với quy mô dân số theo ĐVHC mới.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều vị trí việc làm. Phải đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thực hiện quyết liệt, linh hoạt; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, tạo dư luận, đồng thuận của toàn dân, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023

Xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã: trước ngày 25 tháng 11 năm 2023.

b) Năm 2024

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri: trong tháng 01 năm 2024.

- Hoàn thiện hồ sơ đề án, thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Nghĩa Hưng giai đoạn 2023-2025: trước ngày 10 tháng 03 năm 2024.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 2124/HD-SNV ngày 18/8/2023 của Sở Nội vụ.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và giải quyết chế độ chính sách dôi dư sau sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 2124/HD-SNV ngày 18/8/2023 của Sở Nội vụ.

- Tổ chức thực hiện sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh, Báo cáo số 169/BC-STC ngày 19/9/2023 của Sở Tài chính về việc sắp xếp, xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức giai đoạn 2019 - 2021 và phương án sắp xếp, xử lý trụ sở công các đơn vị hành chính giai đoạn 2023 – 2030; Hướng dẫn số 1753/HD-STC của Sở Tài Chính ngày 07/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản, trụ sở làm việc khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Thực hiện thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp.

c) Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025).

- Tiếp tục thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau Đại hội Đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2023-2025 ở ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh và Hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tổ chức thực hiện việc chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã và các nội dung khác có liên quan.

- Sơ kết việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025: trong tháng 7 năm 2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

Sử dụng ngân sách nhà nước

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

Thực hiện kiện toàn lại tổ chức bộ máy của cấp ủy Đảng, chính quyền (HĐND, UBND), MTTQ và các đoàn thể của đơn vị hành chính mới đảm bảo đúng theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Bảng kê hiện trạng số cán bộ công chức hiện tại và số dôi dư sau sắp xếp

Vị trí việc làm	Số hiện tại	Số sắp VTVL theo Nghị định 33	Số nghỉ hưu đến tháng 9/2024	Số dôi dư
Bí thư	6	2	2	2
Phó bí thư đảng ủy	5	2	1	2
Chủ tịch Ủy ban nhân dân	5	2	0	3
Phó chủ tịch HĐND	6	2	1	3
Phó Chủ tịch UBND	11	4	2	5
Chủ tịch UBMTTQ	6	2	4	0

Chủ tịch Hội CCB	6	2	6	0
Chủ tịch Hội LHPNVN	6	2	0	4
Chủ tịch hội nông dân	6	2	0	4
Bí thư đoàn	6	2	0	4
Chỉ huy trưởng Quân sự	5	2	1	2
Tư pháp	6	2	1	3
Văn phòng	10	4	2	4
Văn hóa xã hội	7	4	2	1
Địa chính	11	4	2	5
Tài chính kế toán	6	2	1	3
Cộng	108	40	25	45

- Số cán bộ, công chức cấp xã của các xã thực hiện sáp nhập có mặt tại thời điểm 9/2023 là 108 người (cán bộ 63, công chức 45).

- Số biên chế cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của các xã mới sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC là: 40 biên chế (cán bộ 22; công chức 18 - tính định mức theo đơn vị hành chính cấp xã loại 2).

- Số cán bộ, công chức dôi dư so với quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của các xã mới sau khi thực hiện sáp nhập là 68 người, trong đó cán bộ 40 người, công chức 28 người (bằng số dự kiến giao theo NĐ 33/2023/NĐ-CP trừ đi số có mặt tại thời điểm tháng 9/2023).

- Số cán bộ, công chức cấp xã tại các xã sáp nhập nghỉ hưu đến 9/2029 là: 25 người (cán bộ 16, công chức 9).

- Số dôi dư đến tháng 9/2023: 25 cán bộ, 20 công chức.

2.2. Phương án số cán bộ, công chức dôi dư

- Điều động sang các xã không thực hiện sáp nhập giai đoạn 2023-2025: 08 người, trong đó: 02 cán bộ, 06 công chức.

- Số còn lại (23 cán bộ, 14 công chức) tiếp tục rà soát, điều động thay thế số CBCC sẽ nghỉ hưu đến 9/2029 tại các xã không thực hiện sáp nhập giai đoạn 2023-2025.

* Ghi chú: Số cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu đến tháng 9/2029 của toàn huyện là: 87 người (cán bộ: 57 công chức: 30). Đủ vị trí để tiếp nhận cán bộ, công chức còn dôi dư đến năm 2029.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

Thực hiện theo hướng dẫn và tình hình thực tế, ưu tiên giải quyết cho các cá nhân công tác tại ĐVHC sáp nhập theo nhu cầu của mỗi cá nhân.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Đối với tài sản là máy móc, trang thiết bị và tài sản khác

Khi Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở kết quả rà soát, kiểm kê, UBND cấp xã lập hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định điều chuyển nguyên trạng tài sản cho UBND cấp xã thành lập mới (theo phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Nam Định tại Nghị quyết 06/2018/NQ- HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh).

- Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quyết định điều chuyển nguyên trạng tài sản của UBND cấp xã bị sáp nhập cho UBND cấp xã được thành lập mới.

- Căn cứ Quyết định điều chuyển của cấp có thẩm quyền, UBND cấp xã bị sáp nhập thực hiện bàn giao đầy đủ, nguyên trạng máy móc, thiết bị và tài sản khác cho UBND cấp xã thành lập mới để quản lý, sử dụng theo chế độ quy định.

- Sau khi hoàn thành việc tiếp nhận, bàn giao; căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và tài sản công khác được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành, Chủ tịch UBND cấp xã thành lập mới được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm rà soát, sắp xếp lại máy móc thiết bị và tài sản công khác hiện có thuộc phạm vi quản lý.

2. Đối với cơ sở nhà đất, trụ sở làm việc

- UBND cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc và nhu cầu sử dụng của UBND cấp xã thành lập mới để chỉ đạo UBND cấp xã bị sáp nhập (thuộc địa giới hành chính cấp xã thành lập mới) lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án xử lý trụ sở làm việc theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

- Hướng thực hiện phương án xử lý trụ sở làm việc

+ 01 trụ sở cũ làm trụ sở khối Đảng, ban, ngành của ĐVHC cấp xã mới.

+ 01 trụ sở cũ làm trụ sở khối UBND&HĐND của ĐVHC cấp xã mới.

+ 01 trụ sở cũ làm trụ sở Công an xã của ĐVHC cấp xã mới

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP (NẾU CÓ)

Không có

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phòng Nội vụ huyện: Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện nội dung công việc về sắp xếp ĐVHC trên địa bàn huyện. Theo dõi, đôn đốc, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ để các đơn vị có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ; tổ chức thẩm định theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thời gian, tiến độ đã đề ra; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo UBND huyện. Tổng hợp, lập đề án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn. Dự toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC trên địa

bàn huyện; hướng dẫn bàn giao hồ sơ lưu trữ về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu với Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND, UBND huyện bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ theo quy định.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Hướng dẫn lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, đảm bảo tiêu chuẩn đối với việc thành lập ĐVHC; tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện: Thẩm định việc đánh giá hiện trạng tài sản của xã; hướng dẫn UBND xã thực hiện việc chuyển giao dự toán, bàn giao nhiệm vụ chi, bàn giao công nợ; tham mưu lập dự toán kinh phí, báo cáo cấp trên bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã; hướng dẫn việc chuyển chủ đầu tư, bàn giao dự án đang triển khai của ĐVHC cũ sang ĐVHC mới.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện: Hướng dẫn UBND xã về công tác quản lý, sử dụng đất đai, việc bàn giao hồ sơ, giấy tờ về công tác địa chính và các hồ sơ, tài liệu có liên quan.

6. Phòng Tư pháp huyện: Hướng dẫn UBND xã thực hiện bàn giao hồ sơ, giấy tờ về công tác hộ tịch, chứng thực và các hồ sơ, tài liệu có liên quan.

7. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện: Hướng dẫn UBND xã bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan đến chế độ chính sách như người có công, hộ nghèo, các đối tượng hưởng bảo trợ xã hội...

8. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Đài Phát thanh huyện, Cổng thông tin điện tử huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng các Nghị quyết của Bộ Chính trị, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Phương án của UBND tỉnh, Đề án của UBND huyện về sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn, để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong quá trình thực hiện sáp nhập.

9. Công an huyện, Đoàn biên phòng: Nắm tình hình, diễn biến tư tưởng và đặc biệt là số phận tử cố tình cản trở việc sáp nhập, có phương án đảm bảo an ninh, trật tự; phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

10. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội huyện có văn bản hướng dẫn, đồng thời phân công cán bộ xuống các địa phương để chỉ đạo, tuyên truyền cho hội viên và vận động nhân dân đồng thuận với việc sáp nhập thành lập đơn vị mới theo chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

11. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể xã Nghĩa Đồng, xã Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Minh, xã Nghĩa Bình, xã Nghĩa Tân và thị trấn Quý Nhất.

a) Tập trung tuyên truyền việc sáp nhập đơn vị hành chính mới.

Việc thông tin, tuyên truyền về việc lấy ý kiến cử tri nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, đúng đắn cho cử tri trong việc thành lập ĐVHC mới, để cử tri hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, nội dung của việc lấy ý kiến, quyền và trách nhiệm của cử tri;

động viên, khuyến khích cử tri tham gia tích cực.

b) Rà soát, tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo Kế hoạch; căn cứ Phương án được duyệt, chủ động lập, niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến cử tri tại các xóm, tổng hợp trình HĐND cấp xã thông qua Nghị quyết đồng ý chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính mới theo nội dung Đề án đã đề ra.

c) Phối hợp các cơ quan chức năng trong việc thẩm định, quản lý, sử dụng tài sản; đánh giá, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức theo ĐVHC mới, thực hiện các thủ tục hành chính và giải quyết các công việc phục vụ nhân dân...

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

1.1. UBND huyện đã xem xét, đánh giá toàn diện phương án sắp xếp để bảo đảm sự tiếp nối của giai đoạn 2023-2025 với giai đoạn 2026-2030.

1.2. Trong giai đoạn 2023-2025, huyện Nghĩa Hưng có 02 ĐVHC cấp xã thuộc diện phải thực hiện sắp xếp (do có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định) gồm: xã Nghĩa Minh, xã Nghĩa Bình.

- Thực hiện sắp xếp đối với 06 ĐVHC cấp xã thành 02 ĐVHC mới: sắp xếp xã Nghĩa Minh (ĐVHC thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025) và 02 ĐVHC liền kề (xã Nghĩa Đồng và xã Nghĩa Thịnh) thành ĐVHC mới với diện tích tự nhiên 20,0080 km² (đạt 95,28% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 21.386 người (đạt 267,33% so với tiêu chuẩn); sắp xếp xã Nghĩa Bình (ĐVHC thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025) và 02 ĐVHC liền kề (xã Nghĩa Tân và thị trấn Quỹ Nhất) thành ĐVHC mới với diện tích tự nhiên 19,9811 km² (đạt 95,15% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 18.499 người (đạt 231,24% so với tiêu chuẩn).

2. Kiến nghị đề xuất

- Đề nghị Trung ương, Tỉnh sớm có hướng dẫn về kiện toàn các tổ chức, sắp xếp bố trí cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị đối với ĐVHC mới hình thành sau khi sắp xếp, sáp nhập.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Nghĩa Hưng giai đoạn 2023- 2025, kính trình UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- BCĐ sắp xếp ĐVHC cấp huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Tổ công tác của huyện;
- Các cơ quan có liên quan;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Trọng Nghĩa

THÔNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Ghi chú
		Số người	Tỷ lệ so với dân số		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn	
			(%)			(%)		(%)	
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
I	Các xã:								
1	Nghĩa Minh			Không	5,3441	25,45	5.580	69,75	
2	Nghĩa Đồng	1	0,01	Không	6,0344	28,74	7.350	91,88	
3	Nghĩa Thịnh			Không	8,6295	41,09	8.456	105,70	
4	Hoàng Nam			Không	10,4544	49,78	9.635	120,44	
5	Nghĩa Châu			Không	7,6611	36,48	9.419	117,74	
6	Nghĩa Thái			Không	7,7002	36,67	10.040	125,50	
7	Nghĩa Trung			Không	6,6262	31,55	10.447	130,59	
9	Nghĩa Sơn			Không	15,2588	72,66	17.677	220,96	
10	Nghĩa Lạc			Không	11,5664	55,08	10.652	133,15	
11	Nghĩa Hồng			Không	8,6734	41,30	9.666	120,83	
12	Nghĩa Phong			Không	9,6133	45,78	8.624	107,80	
13	Nghĩa Bình			Không	8,1527	38,82	5.306	66,33	
14	Nghĩa Tân			Không	6,2828	29,92	6.223	77,79	
16	Nghĩa Phú			Không	10,9267	52,03	9.901	123,76	
17	Nghĩa Hùng			Không	7,8534	37,40	7.822	97,78	
18	Nghĩa Lâm			Không	6,0151	28,64	7.289	91,11	

19	Nghĩa Thành			Không	7,2705	34,62	8.234	102,93	
21	Nghĩa Lợi			Không	5,4523	25,96	6.366	79,58	
22	Nghĩa Hải	3	0,02	Không	14,2350	67,79	15.588	194,85	
23	Nam Điền			Không	7,1950	34,26	8.482	106,03	
24	Phúc Thắng			Không	11,8939	56,64	10.820	135,25	
II	Các thị trấn:								
1	Liễu Đề			Không	4,3217	30,87	8.614	107,68	
2	Quỹ Nhất			Không	5,5456	39,61	6.970	87,13	
3	Rạng Đông			Không	13,3077	95,06	11.163	139,54	
Cộng					206,0142		220.324		

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

THỐNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP GIAI ĐOẠN 2023-2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Ghi chú
		Số người	Tỷ lệ so với dân số (%)		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Xã								
1	Nghĩa Minh				5,3441	25,45	5.580	69,75	
2	Nghĩa Bình				8,1527	38,82	5.306	66,33	

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

THỐNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN KHUYẾN KHÍCH SẮP XẾP GIAI ĐOẠN 2023-2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Ghi chú
		Số người	Tỷ lệ so với dân số (%)		Diện tích (km ²)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Các xã:								
	Không								
II	Các thị trấn:								
	Không								

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

UBND HUYỆN NGHĨA HƯNG

Phụ lục 1D

TỔNG HỢP SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ HUYỆN NGHĨA HƯNG GIAI ĐOẠN 2023-2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025)

STT	Hiện trạng ĐVHC cấp xã			ĐVHC cấp xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2030	ĐVHC cấp xã liên kết với ĐVHC thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025	Đối tượng sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025				Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp		Ghi chú
	Tên ĐVHC cấp xã	Diện tích (km ²)	Dân số (người)			Đối tượng SX ĐVHC cấp xã	Tên ĐVHC sau sắp xếp và đối tượng không thực hiện SX	Diện tích (km ²)	Dân số (người)	STT	Tên ĐVHC sau sắp xếp	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Xã Nghĩa Minh	5,344	5.552	x		Xã Nghĩa Minh	Xã Đồng Thịnh	20,008	21.386	1	Xã Đồng Thịnh	
2	Xã Nghĩa Đồng	6,034	7.328		x	Xã Nghĩa Đồng						
3	Xã Nghĩa Thịnh	8,630	8.431			Xã Nghĩa Thịnh						
4	Xã Nghĩa Bình	8,1527	5.306		x	Xã Nghĩa Bình	Thị trấn Quỳ Nhất	19,9811	18.499	2	Thị trấn Quỳ Nhất	
5	Xã Nghĩa Tân	6,2828	6.223	x		Xã Nghĩa Tân						
6	Thị trấn Quỳ Nhất	5,5456	6.970	x		Thị trấn Quỳ Nhất						

7	Xã Nghĩa Hùng	7,8534	7.822	x			Xã Nghĩa Hùng	7,8534	7.822	3	Xã Nghĩa Hùng	
8	Xã Nghĩa Lâm	6,0151	7.289	x			Xã Nghĩa Lâm	6,0151	7.289	4	Xã Nghĩa Lâm	
9	Xã Nghĩa Thành	7,2705	8.234				Xã Nghĩa Thành	7,2705	8.234	5	Xã Nghĩa Thành	
10	Xã Nghĩa Lợi	5,4523	6.366	x			Xã Nghĩa Lợi	5,4523	6.366	6	Xã Nghĩa Lợi	
11	Xã Nghĩa Châu	7,6611	9.419				Xã Nghĩa Châu	7,6611	9.419	7	Xã Nghĩa Châu	
12	Xã Hoàng Nam	10,4544	9.635				Xã Hoàng Nam	10,4544	9.635	8	Xã Hoàng Nam	
13	Xã Nghĩa Thái	7,7002	10.040				Xã Nghĩa Thái	7,7002	10.040	9	Xã Nghĩa Thái	
14	Xã Nghĩa Trung	6,6262	10.447				Xã Nghĩa Trung	6,6262	10.447	10	Xã Nghĩa Trung	
15	Thị trấn Liễu Đề	4,3217	8.614				Thị trấn Liễu Đề	4,3217	8.614	11	Thị trấn Liễu Đề	
16	Xã Nghĩa Sơn	15,2588	17.677				Xã Nghĩa Sơn	15,2588	17.677	12	Xã Nghĩa Sơn	
17	Xã Nghĩa Lạc	11,5664	10.652				Xã Nghĩa Lạc	11,5664	10.652	12	Xã Nghĩa Lạc	
18	Xã Nghĩa Hồng	8,6734	9.666				Xã Nghĩa Hồng	8,6734	9.666	14	Xã Nghĩa Hồng	
19	Xã Nghĩa Phong	9,6133	8.624				Xã Nghĩa Phong	9,6133	8.624	15	Xã Nghĩa Phong	
20	Xã Nghĩa Phú	10,9267	9.901				Xã Nghĩa Phú	10,9267	9.901	16	Xã Nghĩa Phú	
21	Thị trấn Rạng Đông	13,3077	11.163				Thị trấn Rạng Đông	13,3077	11.163	17	Thị trấn Rạng Đông	
22	Xã Nghĩa Hải	14,2350	15.588				Xã Nghĩa Hải	14,2350	15.588	18	Xã Nghĩa Hải	
23	Xã Nam Điền	7,1950	8.482				Xã Nam Điền	7,1950	8.482	19	Xã Nam Điền	
24	Xã Phúc Thắng	11,8939	10.820				Xã Phúc Thắng	11,8939	10.820	20	Xã Phúc Thắng	

UBND HUYỆN NGHĨA HÙNG